

Bản án số: **250/2022/HSST**
Ngày 31/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Duy Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

2. Ông Nguyễn Quang Huy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Chính, thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cảnh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 31/8/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 225/2022/HSST ngày 29/7/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 252/2022/QĐXXST-HS ngày 15/8/2022 đối với các bị cáo:

1- Họ và tên: NXT; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 02 tháng 01 năm 1990, tại Thái Nguyên; Nơi cư trú: Xóm N, xã Q, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Ngô Tiến T, sinh năm 1965; Con bà: Nguyễn Thị Lệ T, sinh năm: 1965; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Bùi Thị B, sinh năm: 1993 (đã ly hôn); Con: Chưa có; Tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 17/9/2007 Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích", thời gian thử thách 36 tháng. *Đã chấp hành xong phần án phí vào năm 2008.*

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/4/2022 đến nay). *(Có mặt tại phiên tòa).*

2- Họ và tên: PHT; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 12 tháng 5 năm 1994, tại Thái Nguyên; Nơi cư trú: Xóm N, xã Q, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo:

Không; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Phạm Hồng Q, sinh năm 1948; Con bà: Lưu Thị T, sinh năm: 1962; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Nghiêm Thị T, sinh năm: 1993 (đã ly hôn); Vợ: Nguyễn Thu Q, sinh năm 1991; Con có: 04 người con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án; tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/4/2022 đến nay).

(Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà NTC, sinh năm 1972; Trú quán: Tổ 2, phường TĐ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. *(Có mặt tại phiên tòa).*

Người chứng kiến: Ông NNT, sinh năm 1988, trú tại 5, phường PDP, thành phố Thái Nguyên. *(Vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13giờ 30 phút ngày 29/4/2022, tổ công tác Công an phường PDP, thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tại khu vực đường Hoàng Ngân, thuộc tổ 20, phường PDP, TP Thái Nguyên, phát hiện 02 nam thanh niên đang đi trên xe mô tô nhãn hiệu Honda; BKS 20B2 - 261.05 có biểu hiện vi phạm về tội phạm ma túy, tổ công tác yêu cầu kiểm tra, 02 nam thanh niên trên khai tên là NXT và PHT. Quá trình kiểm tra phát hiện thu giữ tại túi quần bên phải phía trước T đang mặc 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 04 viên nén màu hồng và 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các mảnh tinh thể màu trắng. T và T khai đó là ma túy hồng phiến và ma túy đá vừa mua được để cùng nhau sử dụng. Kiểm tra người T và xe mô tô BKS 20B2- 261.05 không phát hiện thu giữ gì liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và T thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định, ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ 01 xe mô tô BKS 20B2 - 261.05 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu đen của T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu REALME màu xanh của T, đã qua sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng 04 viên nén màu hồng và số chất tinh thể màu trắng thu giữ của NXT, PHT có khối lượng là: 04 viên nén màu hồng có khối lượng **0,358 gam** và số chất tinh thể màu trắng có khối lượng là: **0,448**

gam, Lấy toàn bộ số tinh thể màu trắng và viên nén màu hồng, cho vào bì niêm phong ký hiệu **T1,T2** gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 664/KL-KTHS ngày 08/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Viên nén màu hồng có ký hiệu **T1**, gửi giám định là chất ma túy; loại **Methamphetamine**, khối lượng thu giữ ban đầu là **0,358 gam**. Chất tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu **T2** gửi giám định là chất ma túy, loại **Methamphetamine** có khối lượng thu giữ ban đầu là **0,448 gam**.

Tại Cơ quan điều tra, NXT, PHT khai nhận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 29/4/2022 T đang ở nhà tại xóm N, xã Q, TP Thái Nguyên thì có bạn là NXT, sinh năm 1990 hộ khẩu thường trú tại Xóm N, xã Q, TP Thái Nguyên gọi cho T nhờ chở đi đường X thuộc phường PĐP, TP Thái Nguyên với mục đích đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng, T đồng ý, rồi điều khiển mô tô 20B2 - 261.05 đi đến nhà T và chở T đi, khi đến khu vực ngõ 85, đường X, thuộc phường PĐP, T chở T vào ngõ, tại đây T và T gặp một người phụ nữ không quen biết đang đứng ở đường, T dừng xe, T xuống xe và đi đến hỏi mua ma túy, T đưa cho người phụ nữ này 800.000 đồng, người phụ nữ đưa cho T 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 04 viên nén màu hồng và 01 túi nilon bên trong có chứa các mảnh tinh thể màu trắng là hồng phiến và ma túy đá, sau khi mua được ma túy T cho túi ma túy vào túi quần bên phải phía trước, T đang mặc, rồi cùng T lên xe đi tìm nơi cùng nhau sử dụng ma túy. Khi T và T đi đến khu vực đường H thuộc tổ 20, phường PĐP thì T, T gặp tổ công tác công an phường PĐP kiểm tra phát hiện thu giữ tại túi quần phía trước bên phải T đang mặc 01 túi nilon màu trắng bên trong có 04 viên nén màu hồng, 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các tinh thể màu trắng là "*Hồng phiến*" và ma túy "*Đá*" tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai nhận của NXT, PHT phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án(BL: 59- 60;76;83- 96;97-115).

Vật chứng của vụ án: - 03 bì niêm phong ký hiệu T1,T2,T3; - 01 bì niêm phong ký hiệu T3 bên trong có chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, số IMEI 1: 354479115877746, số IMEI 2: 354480115877744. Điện thoại cũ đã qua sử dụng; - 01 bì niêm phong ký hiệu T4 bên trong có chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh, số IMEI 1: 869532051201053, số IMEI 2: 86952051201046. Điện thoại cũ đã qua sử dụng; - 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA mang BKS: 20B2 - 26105, số khung: RLHJA391UY666333, số máy: JA39E - 1233379. Xe cũ đã qua sử dụng. Quá

trình điều tra xác định chủ sở hữu là bà NTC, sinh năm 1972, cư trú tại: Tổ 2, phường TĐ, TP Thái Nguyên là mẹ vợ của PHT. Ngày 29/4/2022 T mượn xe để làm phương tiện đi lại, bà C không biết T sử dụng xe để đi mua ma túy. Bà C đề nghị trả lại chiếc xe để quản lý sử dụng.

Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Bản cáo trạng số 225/CT-VKSNDTPTN ngày 28/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố NXT, PHT về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, trong phần luận tội đối với bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Các bị cáo NXT, PHT phạm tội Tàng trữ trái phép ma túy. Đề nghị: Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề xuất xử phạt NXT mức án từ 30 đến 36 tháng tù, PHT mức án từ 18 đến 24 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

Các bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Người liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Trong phần tranh luận: Các bị cáo và người liên quan không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thức rõ về hành vi sai trái của mình của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1] .Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo, người liên quan.. không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] .Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, các bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố là đúng người, đúng

tội. Xét thấy lời nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và những chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Hồi 13 giờ 30 phút ngày 29/4/2022, tại tổ 20, phường PDP, TP Thái Nguyên, NXT và PHT có hành vi tàng trữ trái phép 0,806 gam Methamphetamine, với mục đích để cùng nhau sử dụng. Thì bị tố công tác của công an phường PDP phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Các bị cáo là người đủ năng lực hành vi trách nhiệm dân sự và biết ma túy là vật cấm và được Nhà nước quản lý nhưng vẫn cố tình tàng trữ trái phép ma túy là 0,806 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Do vậy hành vi của các bị cáo đã đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát thành phố Thái Nguyên truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 249 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các T hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) ..., Methamphetamine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

Do vậy các bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[4] Xét tính chất mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương và là một trong các nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác..

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo T là người có nhân thân xấu, năm 2007 Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích", thời gian thử thách 36 tháng..và đã chấp hành xong về phần hình phạt và án phí, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội lại nghiện ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy. Đối với bị cáo T trước khi phạm tội thì bị cáo người chưa có tiền án tiền sự và là người dân lao động thuần túy nhưng không biết phát huy bản chất của người lao động lại nghiện ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xét vị trí vai trò: Bị cáo T là người khởi xướng rủ bị cáo T và là người bỏ tiền ra mua ma túy để sử dụng. Bị cáo T là người tham gia tích cực đã mượn xe máy để trở T đi mua ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào..

Từ những nội dung nêu trên Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo T mức án từ 30 đến 36 tháng tù; Bị cáo T từ 24 đến 30 tháng tù là phù hợp..

[6] Vật chứng của vụ án: + Cần tịch thu tiêu hủy: 03 bì niêm phong ký hiệu T1,T2,T3.

+ Cần tịch thu sung quỹ: 01 bì niêm phong ký hiệu T3 bên trong có chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, số IMEI 1: 354479115877746, số IMEI 2: 354480115877744. Điện thoại cũ đã qua sử dụng (đã thu giữ của bị cáo T) và 01 bì niêm phong ký hiệu T4 bên trong có chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh, số IMEI 1: 869532051201053, số IMEI 2: 86952051201046. Điện thoại cũ đã qua sử dụng (đã thu giữ của bị cáo Thái). Vì xác định là công cụ phương tiện phạm tội.

+ Cần hoàn trả: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA mang BKS: 20B2 - 26105, xe cũ đã qua sử dụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định chủ sở hữu xe trên là bà NTC, là mẹ vợ của PHT. Ngày 29/4/2022 Thái mượn xe để làm phương tiện đi lại, bà C không biết T sử dụng xe để đi mua ma túy. Bà C đề nghị trả lại chiếc xe để quản lý sử dụng. Do đó trả lại xe trên cho bà C quản lý và sử dụng.

[7] Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc số Methamphetamine bị thu giữ NXT, PHT khai mua của một người phụ nữ không quen biết tại khu vực tổ 20, phường PĐP, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở làm rõ để xử lý.

Đối với bà NTC là chủ sở hữu chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 20B2 - 261.05, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bà C không liên quan đến hành vi phạm tội của T và T nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

[8] Về hình phạt bổ sung và án phí:

- Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính lẽ ra Hội đồng xét xử phạt bổ sung bị cáo. Tuy nhiên các bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

1. Bị cáo **NXT** và **PHT** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt: - NXT **30** (*ba mươi*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/4/2022.

- PHT **24** (*hai bốn*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/4/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo T, Thái 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: - 01 bì niêm phong ký hiệu T1 bên trong chứa 0,265 gam mẫu T1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu T1. - 01 bì niêm phong ký hiệu T2 bên trong chứa 0,358 gam mẫu T2 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu T2. - 01 bì niêm phong ký hiệu T3 chứa vỏ niêm phong ban đầu.

+ Tịch thu sung quỹ: - 01 bì niêm phong ký hiệu T3 bên trong chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, số IMEI 1: 354479115877746, số IMEI 2: 354480115877744. Điện thoại cũ đã qua sử dụng. - 01 bì niêm phong ký hiệu T4 bên trong chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh, số IMEI 1: 869532051201053, số IMEI 2: 86952051201046. Điện thoại cũ đã qua sử dụng.

+ Hoàn trả cho bà NTC quản lý và sử dụng: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Wave, màu sơn: Xanh đen bạc, mang BKS: 20B2 - 26105; Loại xe: Hai bánh từ 50-175cm³; Dung tích xi lanh: 109; số máy: JA39E - 1233379, số khung: RLHJA391UY666333, xe cũ đã qua sử dụng.

Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên theo tình trạng biên bản giao nhận vật chứng số 308 ngày 23/8/2022.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí

Tòa án. Buộc các bị cáo NXT và PHT mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo; NLQ..
- Lưu HS; lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Duy Chính

